

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2026

THƯ NGỎ

Về việc mời chào giá mua sắm hàng hoá, dịch vụ
Thuộc Đề tài: Nghiên cứu, phát triển mô hình canh tác Sơn tra (*Docynia indica*) hữu cơ tại vùng miền núi phía Bắc

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp hàng hoá, dịch vụ tại Việt Nam

Viện Khoa học Nông nghiệp Tây Bắc có nhu cầu tiếp nhận báo giá để mua sắm và tham khảo, xây dựng giá gói thầu làm cơ sở xây dựng kế hoạch lựa nhà thầu cho các gói thầu: Phân tích mẫu (mẫu đất, mẫu nước, mẫu phân bón, mẫu quả Sơn tra); mua thiết bị cảm biến IoT, phân bón hữu cơ/mùn hoai mục và tư vấn chứng nhận hữu cơ phục vụ Đề tài: “Nghiên cứu, phát triển mô hình canh tác Sơn tra (*Docynia indica*) hữu cơ tại vùng miền núi phía Bắc” với nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Yêu cầu đơn vị báo giá tuân thủ theo số thứ tự danh mục hàng hóa, dịch vụ yêu cầu báo giá (Phụ lục 01), đối với mục hàng hóa không báo giá được giữ nguyên tên hàng hóa, để trống đơn giá.

2. Tiếp nhận báo giá theo 02 hình thức:

- Nhận trực tiếp: Gửi hồ sơ Báo giá về Viện Khoa học Nông nghiệp Tây Bắc.
+ Địa chỉ: Tầng 2 Tòa nhà hỗn hợp HH2, KĐT M hai bên đường Lê Trọng Tấn, Xã An Khánh, TP Hà Nội, Việt Nam.
- + Số điện thoại: 0328363366 (*Nội dung: Hồ sơ báo giá Cung cấp hàng hóa, dịch vụ phục vụ đề tài nghiên cứu khoa học*).

- Nhận qua Email: vpaaas@gmail.com

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày thông báo đến hết ngày 20/7/2026.

4. Báo giá có hiệu lực: 60-90 ngày, kể từ ngày bắt đầu hiệu lực của báo giá.

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Danh mục các mặt hàng, dịch vụ yêu cầu báo giá tại Phụ lục 01.

2. Thời gian giao hàng dự kiến: Theo từng mặt hàng, dịch vụ.

3. Điều khoản thương mại:

- Tạm ứng: Tùy mặt hàng, dịch vụ.
- Phương thức thanh toán: thanh toán chuyển khoản qua ngân hàng.
- Thời hạn thanh toán: trong vòng 30 ngày kể từ ngày nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.

4. Điều khoản giao hàng/bảo hành/khắc phục sửa chữa:

- Địa điểm giao hàng:

+ Mẫu phân tích: Giao tại Đơn vị thực hiện dịch vụ.

+ Hàng hoá: Phân bón hữu cơ/mùn hữu cơ hoai mục, thiết bị cảm biến IoT, hàng hoá khác: Giao tại địa điểm triển khai mô hình canh tác Sơn tra hữu cơ của đề tài, tại 02 tỉnh Sơn La và Lào Cai.

- Đối với thiết bị cảm biến IoT:

+ Phương thức giao hàng: bàn giao, kiểm tra hàng hóa; lắp đặt, chạy thử và hướng dẫn sử dụng.

+ Trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư về việc đến khắc phục sửa chữa và thay thế vật tư - thiết bị, nhà thầu phải có cán bộ kỹ thuật đến hiện trường xem xét, đánh giá và có giải pháp thực hiện phù hợp.

+ Sửa chữa hư hỏng một cách nhanh nhất (trong vòng 48 giờ) trừ các trường hợp bất kháng (xác định thực tế).

5. Các thông tin khác:

- Tổng giá trị của hàng hóa, dịch vụ trong báo giá đã bao gồm thuế, phí và các loại chi phí khác theo quy định hiện hành.

- Điều kiện đảm bảo khác: Đảm bảo cung cấp hàng hóa, cam kết thực hiện được dịch vụ đổi trả nếu hàng hóa xảy ra các vấn đề liên quan đến chất lượng trong quá trình sử dụng khi bên mua có yêu cầu,...

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT, HSDT.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Trần Thị Hạnh

Phụ lục 01
DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ YÊU CẦU BÁO GIÁ

TT	Sản phẩm/ Dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả
I	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH			
a	Phân tích mẫu đất			
1	Nitơ tổng số	Mẫu	10	
2	P ₂ O ₅ dễ tiêu	Mẫu	10	
3	K ₂ O tổng số	Mẫu	10	
4	Magie (Mg)	Mẫu	10	
5	Canxi (Ca)	Mẫu	10	
6	Mùn (OC)	Mẫu	10	
7	pH	Mẫu	10	
8	Cadmi (Cd)	Mẫu	10	
9	Đồng (Cuprum) (Cu)	Mẫu	10	
10	Arsenic (As)	Mẫu	10	
11	Thủy ngân (Hydrargyrum) (Hg)	Mẫu	10	
12	Chì (Plumbum) (Pb)	Mẫu	10	
13	Tổng Crom (Cr)	Mẫu	10	
14	Kẽm (Zincum) (Zn)	Mẫu	10	
b	Phân tích mẫu nước			
1	Nitrit (NO ₂ tính theo N)	Mẫu	06	
2	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N)	Mẫu	06	
3	Chloride (Cl ⁻)	Mẫu	06	
4	Fluoride (F ⁻)	Mẫu	06	
5	Asen (As)	Mẫu	06	
6	Cadimi (Cd)	Mẫu	06	
7	Chì (Plumbum) (Pb)	Mẫu	06	
8	Tổng Crom (Cr)	Mẫu	06	
9	Đồng (Cuprum) (Cu)	Mẫu	06	
10	Kẽm (Zincum) (Zn)	Mẫu	06	
11	Nickel (Ni)	Mẫu	06	
12	Mangan (Mn)	Mẫu	06	
13	Thủy ngân (Hg)	Mẫu	06	
14	Sắt (Ferrum) (Fe)	Mẫu	06	
15	E.coli	Mẫu	06	
c	Phân tích mẫu phân bón			
1	pH H ₂ O	Mẫu	04	

TT	Sản phẩm/ Dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả
2	Chất hữu cơ	Mẫu	04	
3	Cadmi (Cd)	Mẫu	04	
4	Chì (Pb)	Mẫu	04	
5	Thủy ngân (Hg)	Mẫu	04	
6	Asen	Mẫu	04	
7	E.coli	Mẫu	04	
8	Salmonella	Mẫu	04	
9	Nts	Mẫu	04	
10	P2O5 hữu hiệu	Mẫu	04	
11	K2O hữu hiệu	Mẫu	04	
12	Ca	Mẫu	04	
13	Mg	Mẫu	04	
d	Phân tích chất lượng quả Sơn tra			
	Phân tích một số chỉ tiêu chất lượng quả Sơn tra: Flavonoid tổng (mg QE/g); Polyphenol tổng (mg GAE/g); Axit hữu cơ (malic, citric...); Hàm lượng triterpenoid (ursolic acid, oleanolic acid); Vitamin C,...	Mẫu	14	
II	PHÂN BÓN HỮU CƠ, MÙN HỮU CƠ HOẠI MỤC			
	Phân bón hữu cơ, mùn hữu cơ hoại mục	Kg	80.000	Phân bón hữu cơ/mùn hữu cơ hoại mục, tươi xốp, đồng nhất, không còn mùi hôi thối, không lẫn tạp chất, không có côn trùng hoặc dấu hiệu phân hủy bất thường.
III	THIẾT BỊ CẢM BIẾN IoT			
1	Raspberry Pi 5 Super Computer Kit 16GB Ram 512GB SSD; Màn hình LCD 1602B xanh dương hiển thị rõ nét – Module LCD 16x2 cho Arduino, Raspberry Pi; Vỏ hộp bảo vệ; Sim7600G-H HAT for Raspberry Pi, 4G / 3G / 2G / GSM / GPRS / GNSS, LTE CAT4, the Global Version;	Bộ	02	
2	Hệ thống phát điện mặt trời mini 12V công suất 120W; gồm: Acquy 12V-	Bộ	02	

TT	Sản phẩm/ Dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả
	50Ah; Pin mặt trời 120W; Điều khiển sạc 30A			
3	Trạm khí tượng mini - Weather Station Kit; ESP32-S3-DevKitC-1	Bộ	02	
4	NodeMCU-32S ESP32 WiFi+Bluetooth Development Board + Bo mạch kết nối cảm biến + Chuyển đổi 485 sang TTL	Chiếc	02	
5	Tủ điện điều khiển ngoài trời 500×700-IP54; Cột chống sét	Chiếc	02	
6	Cảm biến đo dinh dưỡng đất CC-A09 (hàm lượng NPK, nhiệt độ, độ ẩm, độ dẫn điện, độ pH)	Chiếc	02	
7	Samsung Galaxy S24 FE 8GB/128GB	Chiếc	03	
IV	TƯ VẤN CHỨNG NHẬN HỮU CƠ			
	Tư vấn chứng nhận hữu cơ theo tiêu chuẩn TCVN 11041	Hồ sơ (Quy mô < 5ha; 2 địa điểm)	02	Tư vấn xây dựng, ban hành Hệ thống tài liệu và hướng dẫn áp dụng các yêu cầu của tiêu chuẩn Nông nghiệp hữu cơ TCVN 11041-1:2017 & TCVN 11041- 2:2017 cho sản phẩm Quả Sơn tra; Lấy mẫu và phân tích mẫu đất - nước - sản phẩm theo đúng quy định của tiêu chuẩn.
V	HÀNG HOÁ, DỊCH VỤ KHÁC			
1	Chế phẩm vi sinh	Kg	300	
2	Rỉ mật	Lít (hoặc kg)	300	Rỉ mật có nguồn gốc từ phụ phẩm của quá trình sản xuất đường mía, dạng dung dịch sánh đặc màu nâu đen, có mùi mật đường đặc trưng và được sử dụng làm nguồn dinh dưỡng cho vi sinh vật.
3	Thùng phuy nhựa		20	Dung tích 120l, có nắp đậy và đai khóa
4	Can đựng dung dịch		40	Loại 20l
5	Thuê Server (tháng)	Tháng	36	
6	Tên miền (năm)	Năm	3	tên miền .com;